

# Chương trình Australia hỗ trợ cải cách kinh tế Việt Nam (AUS4REFORM)

---

## ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### Chuyên gia tư vấn trong nước phục vụ nghiên cứu sửa đổi Luật Dầu khí

#### 1. Tổng quan về Chương trình

Chương trình “Australia hỗ trợ cải cách kinh tế Việt Nam” (Chương trình Aus4Reform) nhằm hỗ trợ các cơ quan Việt Nam thúc đẩy năng suất lao động và năng lực cạnh tranh tại Việt Nam. Chương trình hỗ trợ việc xây dựng các chính sách, pháp luật, thể chế có chất lượng thông qua tham vấn, truyền thông và củng cố các cơ sở bằng chứng cho các chính sách kinh tế trên cơ sở học tập kinh nghiệm quốc tế, đặc biệt là kinh nghiệm của Ôt-xtrây-li-a.

Các kết quả dự kiến của Chương trình (vào cuối năm 2020) gồm:

- Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi và công bằng hơn, hướng tới mục tiêu có ít nhất một triệu doanh nghiệp tư nhân vào năm 2020;
- Hình thành và phát triển các thị trường sản phẩm và thị trường các nhân tố sản xuất mang tính cạnh tranh và minh bạch hơn;
- Xây dựng hệ thống thể chế, luật pháp về cạnh tranh công bằng và mạnh hơn, kiểm soát có hiệu quả độc quyền, thống lĩnh trong kinh doanh;
- Đẩy nhanh tái cơ cấu nông thôn, hướng tới mục tiêu nâng cao năng suất lao động ở khu vực nông thôn.
- Thúc đẩy trao quyền kinh tế cho phụ nữ, giảm khoảng cách về giới trong năng suất lao động và đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng năng suất.

Chương trình gồm 5 cấu phần, cụ thể:

**Cấu phần 1:** Hoàn thiện khung khổ pháp luật về môi trường kinh doanh, hình thành và phát triển đồng bộ thị trường các nhân tố sản xuất.

**Cấu phần 2:** Tăng cường các thể chế cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng.

**Cấu phần 3:** Tái cơ cấu kinh tế nông thôn.

**Cấu phần 4:** Tăng cường tiếng nói của doanh nghiệp trong giám sát thực hiện quá trình tái cơ cấu kinh tế.

**Cấu phần 5:** Quỹ linh hoạt nhằm giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan tới năng lực cạnh tranh.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương) là cơ quan chủ quản, điều phối Chương trình. Các cơ quan phối hợp thực hiện Chương trình gồm: Bộ Công thương (Cục Quản lý cạnh tranh); Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Viện Chính sách và Chiến lược Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Ban Kinh tế Trung ương, Ủy ban Kinh tế Quốc hội và một số địa phương.

## **2. Bối cảnh hoạt động và mục tiêu**

Việc sửa đổi Luật Dầu khí trong giai đoạn hiện nay là cần thiết vì những lý do sau đây:

Luật Dầu khí của Việt Nam được Quốc hội thông qua ngày 06/7/1993, hình thành khung pháp lý cho hoạt động tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí trong phạm vi lãnh thổ, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam. Luật Dầu khí đã được sửa đổi, bổ sung :

(i) Luật số 19/2000/QH10 ngày 09 tháng 6 năm 2000 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dầu khí, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2000 (gọi tắt là Luật Dầu khí 2000).

(ii) Luật số 10/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dầu khí, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 (gọi tắt là Luật Dầu khí 2008).

(iii) Tại Điều 30 Luật số 35/2018/QH14 Sửa đổi bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018 đã bỏ từ "quy hoạch" tại Điểm a Khoản 2 Điều 38 của Luật Dầu khí.

Luật Dầu khí 1993, sửa đổi bổ sung năm 2000 và 2008 cùng với các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn trong những năm qua đã tạo điều kiện cho sự phát triển của ngành dầu khí trong lĩnh vực thăm dò, khai thác dầu khí, mang lại những đóng góp quan trọng vào ngân sách nhà nước, sự phát triển của đất nước.

Hoạt động dầu khí là một ngành đặc thù. Hoạt động tìm kiếm thăm dò, khai thác có nhiều rủi ro; hoạt động khai thác vận hành có nguy cơ cao về cháy, nổ, dầu khí phun..., phụ thuộc vào điều kiện môi trường thời tiết biển khắc nghiệt... Bên cạnh đó, giá dầu thô phụ thuộc vào thị trường thế giới, vừa qua có những biến động bất thường nằm ngoài dự báo của các tổ chức, tư vấn quốc tế.

Qua đánh giá thực tế cho thấy Luật Dầu khí cùng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động dầu khí cùng với các yêu cầu về hội nhập đã phát sinh một số vấn đề vướng mắc, bất cập ở một số nội dung chủ yếu cụ thể sau đây:

Một là, Chưa có quy định điều chỉnh đối với đối tượng dầu khí phi truyền thống (như khí sét, băng cháy, ....).

Hai là, Chưa có quy định để phản ánh tình huống phát sinh thực tế là hệ thống thiết bị của các dự án khai thác dầu khí có thể phải được xây dựng ở ngoài diện được xác định ban đầu.

Ba là, Chưa có quy định khuyến khích các nhà thầu dầu khí đầu tư cho cả chuỗi dự án dầu khí hoặc khuyến khích nhà thầu dầu khí hiện hữu đầu tư lâu dài hơn.

Bốn là, Các quy định pháp luật về khuyến khích đầu tư đối với các dự án dầu khí được ban hành từ lâu (năm 2005), đến nay một số tiêu chí không còn phù hợp với tình hình thực tế, chưa tương thích với việc ưu đãi và hỗ trợ đầu tư của pháp luật về đầu tư.

Năm là, Các quy định về Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp trong các Hợp đồng dầu khí cần được cập nhật, bổ sung phù hợp với thông lệ quốc tế trong bối cảnh Việt Nam đã hội nhập quốc tế sâu rộng..

Sáu là, cần có quy định cụ thể về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, điều kiện đầu tư kinh doanh trong pháp luật về dầu khí thay vì dẫn chéo sang Luật Đầu tư.

Bảy là, Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam đã được xây dựng dựa trên nền tảng của hệ thống chuẩn mực kế toán quốc tế, tuy nhiên hiện nay một số chuẩn mực kế toán quốc tế đã được các công ty dầu khí quốc tế áp dụng trong lĩnh vực dầu khí.

Tám là, những năm gần đây, Quốc hội ban hành nhiều Luật có liên quan, có tác động không nhỏ đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành dầu khí Việt Nam

Từ những phân tích nêu trên về những hạn chế, bất cập của Luật Dầu khí hiện hành, thay đổi của pháp luật có liên quan, thay đổi kinh tế - xã hội trong bối cảnh hội nhập sâu rộng và và như vậy, xuất phát từ thực tiễn quản lý, thực trạng thi hành pháp luật và bối cảnh tình hình hiện nay, việc xây dựng Luật Dầu khí mới để thay thế Luật Dầu khí năm 1993, Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Dầu khí năm 2000, Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Dầu khí năm 2008 (sau đây gọi tắt là Luật Dầu khí mới) là cần thiết, nhằm tăng cường hiệu quả, hiệu lực trong quản lý nhà nước, loại bỏ rào cản, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho nhà đầu tư, góp phần cải thiện mức độ hấp dẫn của môi trường đầu tư trong lĩnh vực dầu khí.

Trong khuôn khổ hoạt động dự án Aus4Reform, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội (ECNA) đề xuất Dự án hỗ trợ thực hiện nghiên cứu sửa đổi Luật Dầu khí.

Mục tiêu của báo cáo nghiên cứu nhằm tăng cường năng lực thực hiện chính sách pháp luật phục vụ phát triển nền kinh tế. Đầu ra của Báo cáo nghiên cứu nhằm hỗ trợ ECNA trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao đối với các hoạt động sau:

(1) Luận giải cơ sở lý luận về hoạt động dầu khí và đánh giá kết quả đạt được qua quá trình hoàn thiện pháp luật về dầu khí tại Việt Nam

(2) Phân tích những hạn chế, vướng mắc trong pháp luật về dầu khí của Việt Nam và nguyên nhân của hạn chế, vướng mắc

(3) Kinh nghiệm quốc tế và giải pháp hoàn thiện pháp luật về dầu khí ở tầm luật định.

Hỗ trợ của Aus4Reform sẽ giúp: (i) củng cố về các cơ sở bằng chứng đối với các vấn đề trên và (ii) tăng cường chức năng giám sát của Quốc hội trong việc hoàn thiện chính sách pháp luật liên quan.

### **3. Phương pháp thực hiện**

Tuyển dụng ba (03) chuyên gia tư vấn trong nước: 02 chuyên gia tư vấn và 01 chuyên gia tư vấn cao cấp.

#### ***02 Chuyên gia tư vấn sẽ đảm nhiệm:***

- Xây dựng cơ sở lý luận về pháp luật về dầu khí; nghiên cứu tổng hợp những chủ trương, chính sách của Đảng, Chính phủ trong phát triển ngành dầu khí qua từng thời kỳ, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về dầu khí

- Đánh giá thực trạng pháp luật về dầu khí của Việt Nam trong thời gian qua gồm kết quả đạt được qua quá trình hoàn thiện pháp luật về dầu khí; hạn chế, vướng mắc trong pháp luật về dầu khí, nguyên nhân của hạn chế, vướng mắc.

- Nghiên cứu kinh nghiệm của một số nước trên thế giới về pháp luật về dầu khí, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

- Nghiên cứu kinh nghiệm của một số nước trên thế giới về hoàn thiện pháp luật về dầu khí

#### ***01 Chuyên gia tư vấn cao cấp sẽ đảm nhiệm:***

- Sử dụng kết quả nghiên cứu của nhóm chuyên gia tư vấn để tiến hành đánh giá sâu hơn hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về dầu khí của Việt Nam.

- Kiến nghị giải pháp hoàn thiện phạm vi, đối tượng áp dụng của Luật

- Kiến nghị giải pháp hoàn thiện quy trình, thủ tục đầu tư dự án dầu khí, quy định về hợp đồng dầu khí

- Kiến nghị giải pháp hoàn thiện quy định về khuyến khích đầu tư dầu khí và đặc biệt khuyến khích đầu tư dầu khí

- Kiến nghị các giải pháp khác để hoàn thiện khung khổ pháp lý về dầu khí

#### **4. Các hoạt động, sản phẩm bàn giao và thời gian**

##### ***Đối với chuyên gia tư vấn:***

- Báo cáo rà soát, tổng quan: Trước ngày 28 tháng 8 năm 2021

##### ***Đối với chuyên gia tư vấn cao cấp:***

- Dự thảo Báo cáo nghiên cứu: Trước ngày 09 tháng 9 năm 2021
- Báo cáo nghiên cứu cuối cùng: Hoàn thiện, tiếp thu các ý kiến của Giám đốc dự án thành phần và các quá trình lấy ý kiến (Trước 19/10/2021).
- Hội thảo công bố báo cáo: Chuyên gia tư vấn sẽ trình bày các kết quả nghiên cứu tại Hội thảo do Ban Quản lý Dự án thành phần tổ chức (thời gian sẽ thống nhất sau).

Tất cả các báo cáo phải được nộp cho Văn phòng Dự án Chương trình Australia hỗ trợ cải cách kinh tế Việt Nam Aus4Reform dưới cả hai hình thức bản cứng (hard-copy) và bản mềm (soft-copy) theo định dạng PDF hoặc WORD.

##### **a) Đầu vào**

Các đầu vào chuyên gia cần thiết gồm:

- Đối với Chuyên gia tư vấn: Thời gian 45 ngày làm việc.
- Đối với Chuyên gia tư vấn cao cấp: Thời gian 25 ngày làm việc.

##### **b) Chỉ dẫn**

- Các chuyên gia tư vấn sẽ chịu trách nhiệm trước Giám đốc Dự án Aus4Reform – Cấu phần CIEM. Ban quản lý Dự án sẽ hỗ trợ chuyên gia tư vấn.
- Việc sử dụng các tài liệu, kết quả nghiên cứu cho các mục đích khác không thuộc phạm vi hoạt động cần được sự chấp thuận bằng văn bản của Dự án.

##### **c) Yêu cầu đối với chuyên gia tư vấn trong nước**

##### ***Đối với Chuyên gia tư vấn:***

+ chuyên gia cần:

- ✓ Tốt nghiệp đại học hoặc trên đại học và có kinh nghiệm trên 05 năm trong lĩnh vực luật hoặc kinh tế;
- ✓ Có kiến thức về phân tích và nghiên cứu chính sách kinh tế và chính sách thương mại, dầu khí;
- ✓ Có khả năng sử dụng ít nhất một ngoại ngữ thông dụng để tra cứu, tham khảo tài liệu nước ngoài.

+ Chuyên gia chịu trách nhiệm:

- ✓ Thu thập hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, tài liệu, báo cáo nghiên cứu liên quan;
- ✓ Xây dựng Báo cáo tổng quan nghiên cứu (Literature Review Report).

### ***Chuyên gia tư vấn cao cấp:***

- Chuyên gia cần:
  - ✓ Tốt nghiệp thạc sỹ trở lên và có kinh nghiệm trên 10 năm trong lĩnh vực kinh tế hoặc luật;
  - ✓ Có kiến thức về phân tích và nghiên cứu chính sách kinh tế, công nghiệp, thương mại, dầu khí.
  - ✓ Am hiểu pháp luật về kinh tế, thương mại, dầu khí ở Việt Nam
  - ✓ Có khả năng sử dụng ít nhất một ngoại ngữ thông dụng để tra cứu, tham khảo tài liệu nước ngoài.
- Chuyên gia chịu trách nhiệm:
  - ✓ Soạn thảo các thông tin liên quan và chuẩn bị dự thảo báo cáo.
  - ✓ Trình bày tại hội thảo tham vấn.
  - ✓ Tiếp thu các ý kiến góp ý và hoàn thiện báo cáo cuối cùng

### **Hồ sơ yêu cầu đối với chuyên gia tư vấn trong nước**

- Lý lịch khoa học của chuyên gia tư vấn;
- Chi tiết liên hệ của chuyên gia tư vấn.

Các ứng viên quan tâm xin mời nộp hồ sơ tới:

**Vụ Kinh tế - Văn phòng Quốc hội - Ủy ban Kinh tế của Quốc hội**

1 Độc Lập, Hà Nội, Việt Nam

Email: ng.phonglan87@gmail.com

Tel: 0804.1430

Thời hạn nộp hồ sơ: Trước 17 giờ ngày 15 tháng 5 năm 2021.